

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY: ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC DỰA TRÊN VẤN ĐỀ

ThS. Lâm Ngọc Điệp

Đặt vấn đề.

Trên thế giới hiện nay đang diễn ra những thay đổi sâu sắc trong cách tiếp cận giáo dục đại học. Triết lý giáo dục truyền thống đang đứng trước áp lực phải thay đổi. Trong bối cảnh đó nền giáo dục nước ta mặc dù đã có nhiều cải cách nhưng vẫn còn những bất cập và lạc hậu. Có thể nói, hoạt động dạy học Đại học ở Việt Nam vẫn chủ yếu theo hướng truyền thụ một phía: thầy đọc (ghi, chiếu) trò chép, chưa phát huy được tính sáng tạo, chủ động của người học. Ở trường Đại học Phan Thiết – một trong những trường đi đầu trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy – cũng vậy, mặc dù các giảng viên đã rất cố gắng áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy mới, tiên tiến, tuy nhiên việc đổi mới phương pháp giảng dạy chưa được diễn ra đồng đều, rộng khắp ở tất cả các ngành học.

Các kết quả nghiên cứu cho thấy, nếu người học chỉ nghe giảng, khả năng nhớ được là 5%. Đọc bài nhớ được 10%. Nghe và nhìn cùng lúc nhớ được 20%. Được xem làm thí nghiệm trước tại chỗ nhớ được 30%. Thảo luận nhóm nhớ được 50%. Thực hành bằng cách làm bài, ghi lại, viết lại nhớ được 75%. Và nhớ được, nắm vững nhất là giảng lại cho người khác, ứng dụng những gì học được ngay sau khi học là 90% [1]. Bởi vậy, một phương pháp giảng dạy hiệu quả phải là phương pháp mà ở đó người học được chủ động tìm hiểu tài liệu, thảo luận, nêu ý kiến, phân tích, tổng hợp vấn đề được học. Người dạy chỉ đóng vai trò là người hướng dẫn, định hướng, trang bị những kiến thức cơ bản của vấn đề được học, và là “trọng tài” khi người học thảo luận, phản biện ý kiến của nhau. Với những yêu cầu đó, phương pháp “Dạy học dựa trên vấn đề” là một phương pháp đáp ứng tốt những yêu cầu đó.

I. Phương pháp giảng dạy dựa trên vấn đề [2].

1. Những đặc điểm của phương pháp Dạy học dựa trên vấn đề (DHDTVĐ).

a. Vấn đề là bối cảnh trung tâm của hoạt động dạy và học.

Có thể nói rằng phương pháp DHDTVĐ đảo lộn thứ tự của hoạt động dạy học nếu so với các phương pháp truyền thống ở đó thông tin được giáo viên (GV) trình bày từ thấp đến cao theo một trình tự nhất định, và học viên (HV) sẽ chỉ được tiếp cận với một vấn đề cần được lý giải (nếu có) một khi họ đã được trang bị đầy đủ những kiến thức cần thiết. Trong phương pháp DHDTVĐ, HV được tiếp cận với *vấn đề* ngay ở giai đoạn đầu của một đơn vị bài giảng. *Vấn đề* có thể là một hiện tượng của tự nhiên hoặc là một sự kiện/tình

huống đã, đang hoặc có thể sẽ diễn ra trong thực tế và chứa đựng những điều cần được lý giải.

b. HV tự tìm tòi để xác định những nguồn thông tin giúp giải quyết vấn đề.

Trên cơ sở vấn đề được nêu ra, chính HV phải chủ động tìm kiếm thông tin thích hợp để giải quyết vấn đề. Thông tin có thể ở nhiều dạng và từ nhiều nguồn khác nhau (sách, báo, phim, ảnh, từ internet...). Nói cách khác, chính người học phải tự trang bị cho mình phần “lý thuyết” nhằm có đủ kiến thức để tiếp cận và giải quyết vấn đề.

c. Thảo luận nhóm là hoạt động cốt lõi.

Mặc dù phương pháp có thể được áp dụng cho riêng từng HV, trong đa số các ứng dụng người ta thường kết hợp với hoạt động nhóm. Thông qua thảo luận ở nhóm nhỏ, HV chia sẻ nguồn thông tin và cùng nhau hình thành các giả thuyết giúp giải quyết vấn đề, kiểm tra giả thuyết và đi đến kết luận. Nhờ hoạt động nhóm, HV được rèn luyện thêm các kỹ năng cần thiết khác ngoài mục đích lĩnh hội kiến thức.

d. Vai trò của GV mang tính hỗ trợ.

GV đóng vai trò định hướng (chỉ ra những điều cần được lý giải của vấn đề), trợ giúp (chỉ ra nguồn thông tin, giải đáp thắc mắc,...), đánh giá (kiểm tra các giả thuyết và kết luận của HV), hệ thống hóa kiến thức, khái quát hóa các kết luận.

2. Tiến trình dạy học theo phương pháp giảng dạy dựa trên vấn đề.

Trình tự tổ chức giảng dạy theo phương pháp DHDTVĐ có thể được khái quát qua các bước sau:

a. GV xây dựng vấn đề, các câu hỏi chính cần nghiên cứu, các nguồn tài liệu tham khảo

b. Tổ chức lớp học để nghiên cứu vấn đề: chia nhóm, giao vấn đề, thống nhất các qui định về thời gian, phân công, trình bày, đánh giá,...

c. Các nhóm tổ chức nghiên cứu, thảo luận nhằm trả lời các câu hỏi của vấn đề

d. Tổ chức báo cáo và đánh giá: các nhóm trình bày kết quả nghiên cứu, GV tổ chức đánh giá

Việc cụ thể hóa các bước nói trên phụ thuộc rất lớn vào năng lực, tính tích cực của HV (và đôi khi của cả GV) và các điều kiện học tập, giảng dạy hiện hữu (tài liệu, trang thiết bị, nơi thảo luận, trợ giảng,...).

3. Ưu, nhược điểm của phương pháp giảng dạy dựa trên vấn đề.

❖ *Ưu điểm:*

a. Phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập.

Vì phương pháp DHDTVĐ dựa trên cơ sở tâm lý kích thích hoạt động nhận thức bởi sự tò mò và ham hiểu biết cho nên thái độ học tập của HV mang nhiều yếu tố tích cực.

Năng lực tư duy của HV một khi được khơi dậy sẽ giúp họ cảm thấy thích thú và trở nên tự giác hơn trên con đường tìm kiếm tri thức.

b. HV được rèn luyện các kỹ năng cần thiết.

Thông qua hoạt động tìm kiếm thông tin và lý giải vấn đề của cá nhân và tập thể, HV được rèn luyện thói quen/kỹ năng đọc tài liệu, phương pháp tư duy khoa học, tranh luận khoa học, làm việc tập thể... Đây là những kỹ năng rất quan trọng cho HV đối với công việc sau này của họ.

c. HV được sớm tiếp cận những vấn đề thực tiễn.

Giáo dục đại học thường bị phê phán là xa rời thực tiễn. Phương pháp này có thể giúp HV tiếp cận sớm với những vấn đề đang diễn ra trong thực tế có liên quan chặt chẽ với chuyên ngành đang học; đồng thời họ cũng được trang bị những kiến thức, kỹ năng để giải quyết những vấn đề đó.

d. Bài học được tiếp thu vừa rộng vừa sâu, được lưu giữ lâu trong trí nhớ HV.

Do được chủ động tìm kiếm kiến thức và vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề, HV có thể nắm bắt bài học một cách sâu sắc và vì vậy họ nhớ bài rất lâu so với trường hợp tiếp nhận thông tin một cách thụ động thông qua nghe giảng thuần túy.

e. Đòi hỏi GV không ngừng vươn lên

Việc điều chỉnh vai trò của GV từ vị trí trung tâm sang hỗ trợ cho hoạt động học tập đòi hỏi nhiều nỗ lực từ phía GV. Đồng thời theo phương pháp này, GV cần tìm tòi, xây dựng những vấn đề vừa lý thú vừa phù hợp với môn học và thời gian cho phép; biết cách xử lý khéo léo những tình huống diễn ra trong thảo luận... Có thể nói rằng phương pháp DHDTVĐ tạo môi trường giúp GV không ngừng tự nâng cao trình độ và các kỹ năng sư phạm tích cực.

❖ *Nhược điểm:*

a. Khó vận dụng ở những môn học có tính trừu tượng cao.

Phương pháp này không cho kết quả như nhau đối với tất cả các môn học, mặc dù nó có thể được áp dụng một cách rộng rãi. Thực tế cho thấy những môn học gắn bó càng nhiều với thực tiễn thì càng dễ xây dựng vấn đề, và vì vậy khả năng ứng dụng của phương pháp càng cao.

b. Khó vận dụng cho lớp đông.

Lớp càng đông thì càng có nhiều nhóm nhỏ vì vậy việc tổ chức, quản lý sẽ càng phức tạp. Một GV rất khó theo dõi và hướng dẫn thảo luận cho cả chục nhóm HV. Trong trường hợp này, vai trò trợ giảng sẽ rất cần thiết.

II. Kết luận.

Phương pháp giảng dạy dựa trên vấn đề là một phương pháp giảng dạy hiện đại, có hiệu quả cao. Để phương pháp thực sự có hiệu quả thì đội ngũ GV phải không ngừng nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn. Cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ giảng dạy phải đầy đủ và hiện đại. Nguồn tài liệu tham khảo phong phú, tổ chức thực hiện hợp lý. Ngoài phương pháp giảng dạy dựa trên vấn đề, còn rất nhiều phương pháp giảng dạy hiệu quả khác như: phương pháp nghiên cứu trường hợp, phương pháp thông qua làm đồ án, phương pháp dựa trên kết quả thí nghiệm trực quan,...Để có kết quả giảng dạy, học tập tốt nhất, nên kết hợp nhiều phương pháp với nhau.

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO NGUỒN LỰC XÃ HỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN

ThS. Nguyễn Ngọc Hoa Kỳ

Nâng cao chất lượng đào tạo là một nhu cầu bức thiết của xã hội ngày nay đối với các cơ sở đào tạo, là sự sống còn có tác động mạnh mẽ đến chất lượng đào tạo nguồn lực cho sự phát triển xã hội. Trong rất nhiều các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo thì giải pháp đổi mới phương pháp dạy học được xem là khâu vô cùng quan trọng hiện nay ở tất cả các cơ sở giáo dục. Thực trạng phương pháp dạy học ngày nay vẫn là phương pháp thuyết trình. Phương pháp thuyết trình lấy công nghệ dạy học gắn với quan điểm: “Lấy người dạy làm trung tâm” không còn phù hợp với phương pháp dạy học mới ngày nay. Hệ lụy của phương pháp này là:

- Thầy thuyết giảng theo kiểu đọc chép, học trò nghe, ghi theo khuynh hướng chung là thầy giảng bài chậm, nói chậm, học trò nghe, nhìn, chép nhờ vào sự trợ giúp của các công cụ như: Laptop, projector hoặc phần mềm Power Point. Công cụ này cũng rất tiện ích, giúp thầy đọc, chép nhiều môn học khác nhau mà không cần phải chuẩn bị bài giảng kỹ càng.
- Người học thụ động tiếp thu kiến thức một chiều. Người dạy đứng lớp truyền đạt kiến thức cho người học trong khuôn khổ giáo trình, bài giảng đã được quy định sẵn, người học nghe giảng và ghi chép, đôi khi trong quá trình giảng bài cũng đặt ra những câu hỏi, những vấn đề, những tình huống yêu cầu người học suy nghĩ trả lời, bình luận. Tính thụ động tiếp thu kiến thức một chiều bộc lộ ở chỗ mọi vấn đề trao đổi, các câu hỏi, các tình huống mà người thầy nên ra đều diễn ra theo kịch bản được người dạy chuẩn bị trước, mọi kiến thức, cách thức trả lời đều qua người dạy rồi mới đến người học. Tính thụ động tiếp thu kiến thức làm triệt tiêu sự tư duy sáng tạo của người học, biến người học thành máy nghe, máy chép.
- Kiến thức đóng khung, áp đặt: Chương trình đào tạo, các môn học, các phần học được chuẩn hóa bởi các cơ quan quản lý giáo dục và được các cơ sở giáo dục thực hiện như là “pháp luật” đào tạo không được thay đổi, không được tùy tiện cắt xén. Người dạy quyết định vận mệnh của người học thông qua các môn học, phần học mang tính áp đặt, bài giảng của người dạy, đề thi, đề kiểm tra cũng của thầy, thầy ra, thầy chấm, thầy quyết định điểm của môn học, phần học. Do người học tiếp thu một chiều, làm bài theo quy định chung, theo quy định của thầy dẫn tới khuynh hướng tư duy đóng, thiếu tính sáng tạo.

- Dạy học theo kiểu nhồi nhét kiến thức “cái gì cũng biết mà cái gì cũng không biết”. Người học tiếp thu được nhiều hay ít là phụ thuộc vào ý thức, vào thái độ học tập, kết quả cuối cùng của cách học này là các bài kiểm tra giữa kỳ, bài thi hết môn đủ điểm là được. Hệ lụy của học nhồi nhét kiến thức là học đôi phó, học chỉ để thi cho qua và cuối cùng thì “cái gì cũng biết” nhưng không hiểu được bản chất, nội dung sâu sắc của kiến thức, không hiểu được căn kẽ tường tận bài học, môn học, và càng không thể vận dụng kiến thức này để hình thành kỹ năng nghề nghiệp, để sử dụng trong việc làm sau này, vì thế “cái gì cũng không biết”.

- Học nhiều nhưng thực hành quá ít. Học ở trường, học ở trên lớp vẫn là phương pháp học chủ đạo của các cơ sở đào tạo ngày nay. Thực hành quá ít, chủ yếu vẫn theo lối cũ là thực hành thông qua thực tập chuyên ngành, thực tập cuối khóa. Xét về mặt bản chất vẫn chỉ mang tính hình thức vì thời gian thực tập ngắn, nội dung thực tập giản đơn “cưỡi ngựa xem hoa”, không đủ để hình thành kỹ năng chuyên môn, phẩm chất đạo đức, nghề nghiệp cho người học.

Nói tóm lại, phương pháp dạy học truyền thống “lấy người dạy làm trung tâm” dựa trên quá trình tích lũy kiến thức từ giáo trình và bài giảng của người thầy được áp dụng phổ biến ở nhiều trường học. Sinh viên học từng phần kiến thức, học hết phần này rồi chuyển sang học phần khác. Trong suốt quá trình học, sinh viên càng ghi nhớ được nhiều kiến thức càng tốt, vì bài kiểm tra, bài thi đánh giá bằng khả năng “ghi nhớ” chứ không chú trọng đến khả năng “vận dụng kiến thức vào thực tế”. Cách học này được dùng trong suốt một thời gian dài. Thực tiễn cho thấy đây không phải là phương pháp dạy học thích hợp và hiệu quả ngày nay.

Phát triển nguồn lực có chất lượng cao đòi hỏi phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo ngành nghề theo hướng mở, hội nhập, xây dựng một xã hội học tập, phát triển toàn diện năng lực, thể chất, nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức tôn trọng pháp luật và trách nhiệm công dân. Một trong những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực là phải đổi mới phương pháp dạy học. Giải pháp là:

Thứ nhất: Đổi mới phương pháp dạy học của người thầy bắt nguồn từ yêu cầu học tập của người học: Như chúng ta đã biết, chương trình đào tạo đòi hỏi người học phải chủ động

nhều hơn trong việc học, với nguồn tài liệu đa dạng và phong phú hơn thời kỳ học phổ thông và có quá nhiều thông tin, khối lượng kiến thức liên tục tăng mỗi năm, người học không thể nào ghi nhớ được tất cả. Thay vì dựa vào trí nhớ, người học cần phải tìm ra cách thức để hệ thống được những thông tin mà mình cần, tìm được thông tin mới, đây chỉ là bước khởi động. Sau khi có được thông tin thì người học phải có kỹ năng phân tích, tổng hợp, xử lý thông tin, áp dụng vào thực tiễn để giải quyết vấn đề. Công việc này đòi hỏi người học phải có phương pháp học tập mới đó là “phương pháp học tập tích cực” hay còn gọi là “học qua hành”. Phương pháp này nhấn mạnh quá trình học tập và tiếp thu chứ không chú trọng đến kết quả học tập. Đây cũng là phương pháp giúp cho người học phát triển kỹ năng tự học và kỹ năng giải quyết vấn đề. Để làm được điều đó, yêu cầu tất yếu mà người học mong muốn là học theo “phương pháp học tích cực” hay còn gọi là “học qua hành”. Phương pháp “học qua hành” tập trung vào việc khuyến khích và động viên người học tự giác tìm kiếm, học bằng cách đọc, tự mình tổ chức và xử lý thông tin thay vì lệ thuộc vào bài giảng của người thầy. Người học phải có ý thức, thái độ “tích cực” cho việc học của họ, đọc tài liệu trước khi lên lớp và tập trung vào các hoạt động như trao đổi, tranh luận, phân tích và ứng dụng thực tế ngay trên lớp nhằm tích lũy thêm tri thức, đó là kỹ năng cần thiết để nâng cao năng lực giải quyết các vấn đề.

Sử dụng phương pháp học tập tích cực, người dạy đóng vai trò là “người hướng dẫn” giúp người học thu được kết luận đúng thông qua sự chỉ dẫn, khuyến khích cũng như thách thức họ đạt được mục đích học tập. Trực tiếp ứng dụng những kiến thức học được trong các cơ sở đào tạo vào thực tế sẽ giúp cho người học tiếp thu tài liệu tốt hơn và dần dần hình thành, phát triển thái độ, ý thức học tập cả đời.

Phương pháp học tập tích cực có ý nghĩa quan trọng giúp sinh viên biết cách tìm, tra cứu tài liệu thông tin, tổ chức chúng, thực nghiệm và kiểm nghiệm các câu trả lời của mình thông qua ý kiến đánh giá của người thầy và của nhiều người. Dần dần các kỹ năng được hình thành trong suốt quá trình học tập đem lại cho người học nhiều kinh nghiệm riêng, hình thành các kỹ năng xử lý công việc cũng như những khả năng tự tin, thích ứng trong cuộc sống hàng ngày. Khi áp dụng phương pháp học tích cực vào quá trình dạy học, người thầy cần yêu cầu người học giải thích điều họ đã học dựa trên quan điểm cá nhân của họ, hỗ trợ

họ thảo luận và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn bè, sau cùng là người học sẽ tự mình rút ra kết luận qua sự tương tác với người khác.

Tuy nhiên, không dễ thay đổi việc học từ “thụ động” sang việc học “tích cực” vì phần lớn người học và cả người dạy đã quen với phương pháp học truyền thống. Thói quen này đã ăn sâu vào tiềm thức và khó có thể phá bỏ ngay. Thêm vào đó phần lớn người học vẫn có xu hướng chống lại việc “đọc tài liệu trước khi lên lớp”, “tham gia thảo luận trên lớp” hay “tự đọc thêm ở nhà” một cách chủ động và tích cực. Đây chính là thách thức cho người dạy và người học muốn áp dụng phương pháp dạy học tích cực.

Thứ hai: Một số yêu cầu của việc học tập tích cực:

- Đòi hỏi người học phải tự chịu trách nhiệm về việc học của chính mình.
- Đòi hỏi người học phải ý thức được tầm quan trọng và lợi ích của việc học theo nhóm. Vì đây là nền tảng giúp người học hình thành kỹ năng làm việc theo nhóm khi tham gia vào môi trường làm việc chuyên nghiệp.
- Tranh luận trong học tập cũng là một yêu cầu, một phương pháp của học tập tích cực, quá trình tranh luận hình thành nên lập trường riêng của người học. Tranh luận tạo ra cơ hội cho người học tham gia vào các hoạt động trên lớp và cho phép họ thu được kinh nghiệm trong việc trình bày ý kiến cá nhân, đây là kỹ năng mềm rất quan trọng mà người học cần phải tích lũy cho quá trình lập nghiệp sau này.

Thứ ba: Đổi mới phương pháp dạy học bắt nguồn từ sự thay đổi nhận thức của người dạy: Người dạy cần phải thay đổi nhận thức của chính bản thân mình, phải có tư duy mở và phải tiếp cận các phương pháp dạy học tiên tiến. Người dạy là nhân tố chủ đạo, quyết định đến chất lượng đào tạo nguồn lực có chất lượng cao. Đổi mới phương pháp dạy học tích cực biến người dạy từ chỗ là người truyền đạt kiến thức một chiều theo lối truyền thống, áp đặt, còn người học là người tiếp nhận kiến thức một cách thụ động, một chiều thành người hướng dẫn, định hướng, tổ chức việc học cho người học một cách chủ động, tích cực, hỗ trợ họ, giải đáp các thắc mắc, các yêu cầu mà người học đặt ra khi cần thiết. Chính vì vậy, người thầy phải chủ động nghiên cứu và kiên quyết đổi mới phương pháp dạy học tích cực, xem đây là điều kiện tiên quyết quan trọng quyết định đến chất lượng đào tạo nguồn lực hiện nay.

Thí dụ: Một số phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển tư duy sáng tạo cho sinh viên, đó là:

- Phương pháp người học là trung tâm.
- Phương pháp thuyết giảng theo kiểu tích cực.
- Phương pháp dạy học dựa trên vấn đề.
- Phương pháp dạy học thông qua tình huống.
- Phương pháp dạy học theo kiểu truy vấn.

Các phương pháp trên đòi hỏi người dạy cần phải có sự vận dụng, sự kết hợp khéo léo một số kỹ thuật, kỹ năng như làm việc theo nhóm; đàm thoại; đóng vai; thuyết trình; động não ... thì mới đạt hiệu quả, mục tiêu của phương pháp dạy học mới.

Tóm lại: Sử dụng phương pháp dạy học tích cực sẽ là nhân tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, là sự chuyển hóa mạnh mẽ và thay đổi được chất lượng đào tạo vào trong từng sản phẩm. Hy vọng khi áp dụng các phương pháp dạy học mới sẽ hướng đến việc hoàn thiện tư duy, kiến thức, kỹ năng, thái độ cho người học. Hy vọng công tác đổi mới phương pháp dạy học và sự kết nối giữa các cơ sở giáo dục đào tạo sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lực trên địa bàn Tỉnh mà trước mắt là nâng cao chất lượng nguồn lực cán bộ, công chức của tỉnh và xây dựng, tạo nguồn cán bộ, thực hiện chính sách thu hút nhân tài. Hướng tới việc xây dựng cơ chế, chính sách, phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ xứng đáng người có đức, có tài.

ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

TS. ĐÌNH BÁ HÙNG ANH

Nhân loại đang chứng kiến một thời kỳ có nhiều biến động trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong từng nước cũng như trên phạm vi toàn thế giới. Do đó các quốc gia dân tộc cần phải đổi mới, Việt Nam cũng là một quốc gia không ngoại lệ. Để có được điều đó thì con người là mục tiêu hàng đầu, mà muốn thay đổi con người thì trước hết phải thay đổi về giáo dục, thay đổi giáo dục trước hết là thay đổi về phương pháp dạy học, thay đổi phương pháp dạy học trước hết là thay đổi khâu kiểm tra đánh giá.

Mục đích của đổi mới phương pháp dạy học ở Khoa QTKD là thay đổi lối dạy học truyền thụ một chiều sang dạy học theo phương pháp dạy học tích cực, nhằm giúp sinh viên phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, tinh thần hợp tác, kỹ năng vận dụng kiến thức vào những tình huống khác nhau trong học tập và trong thực tiễn; tạo niềm tin, niềm vui, hứng thú trong học tập. Tự hình thành hiểu biết, năng lực và phẩm chất. Chú trọng hình thành các năng lực (tự học, sáng tạo, hợp tác,...) dạy phương pháp và kỹ thuật lao động khoa học, dạy cách học. Học để đáp ứng những yêu cầu của cuộc sống hiện tại và tương lai. Những điều đã học cần thiết, bổ ích cho bản thân sinh viên và cho sự phát triển xã hội.

Phương pháp dạy học tích cực được dùng với nghĩa là hoạt động, chủ động, trái với không hoạt động, thụ động. Phương pháp dạy học tích cực hướng tới việc tích cực hóa hoạt động nhận thức của sinh viên, nghĩa là hướng vào phát huy tính tích cực, chủ động của người học chứ không chỉ hướng vào việc phát huy tính tích cực của người dạy.

Muốn đổi mới cách học, phải đổi mới cách dạy. Cách dạy quyết định cách học, tuy nhiên, thói quen học tập thụ động của sinh viên cũng ảnh hưởng đến cách dạy của thầy. Mặt khác, cũng có trường hợp sinh viên mong muốn được học theo phương pháp dạy học tích cực nhưng giảng viên chưa đáp ứng được. Do vậy, giảng viên cần phải được bồi dưỡng, phải kiên trì cách dạy theo phương pháp dạy học tích cực, tổ chức các hoạt động nhận thức từ đơn giản đến phức tạp, từ thấp đến cao, hình thành thói quen cho sinh viên. Trong đổi mới phương pháp phải có sự hợp tác của thầy và trò, sự phối hợp hoạt động hoạt động dạy

với hoạt động học thì mới có kết quả. Phương pháp dạy học tích cực hàm chứa cả phương pháp dạy và phương pháp học.

Đổi mới phương pháp dạy học yêu cầu đối với sinh viên là: tích cực suy nghĩ, chủ động tham gia các hoạt động học tập để tự khám phá và lĩnh hội kiến thức, rèn luyện kỹ năng, xây dựng thái độ và hành vi đúng đắn.; tích cực sử dụng thiết bị, đồ dùng học tập, thực hành thí nghiệm, thực hành vận dụng kiến thức đã học để phân tích, đánh giá giải quyết các tình huống và các vấn đề đặt ra từ thực tiễn, xây dựng và thực hiện các kế hoạch học tập phù hợp với khả năng và điều kiện; mạnh dạn trình bày và bảo vệ ý kiến và quan điểm cá nhân, tích cực thảo luận tranh luận đặt câu hỏi cho bản thân, cho thầy, cho bạn; biết tự đánh giá và đánh giá các ý kiến, quan điểm, các sản phẩm hoạt động học tập của bản thân và bạn bè.

Đổi mới phương pháp dạy học yêu cầu đối với giảng viên là: thiết kế tổ chức hướng dẫn sinh viên thực hiện các hoạt động học tập với các hình thức đa dạng phong phú có sức hấp dẫn phù hợp với đặc trưng bài học với đặt điểm và trình độ sinh viên với điều kiện cụ thể của trường và địa phương; động viên khuyến khích, tạo cơ hội và điều kiện cho sinh viên tham gia một cách tích cực, chủ động, sáng tạo vào quá trình khám phá và lĩnh hội kiến thức; chú ý khai thác vốn kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng đã có của sinh viên; tạo niềm vui hứng khởi, nhu cầu hành động và thái độ tự tin trong học tập của sinh viên; giúp các em phát triển tối đa năng lực và tiềm năng; thiết kế và hướng dẫn sinh viên thực hiện các dạng câu hỏi, bài tập phát triển tư duy và rèn luyện kỹ năng; hướng dẫn sử dụng các thiết bị, đồ dùng học tập; tổ chức có hiệu quả các giờ thực hành; hướng dẫn sinh viên có thói quen vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học một cách hợp lý, hiệu quả, linh hoạt, phù hợp với đặc trưng của cấp học, môn học; nội dung, tính chất của bài học; đặc điểm và trình độ của sinh viên; thời lượng dạy học và các điều kiện dạy học của từng trường, địa phương.

cần phải lựa chọn và sử dụng kết hợp các phương pháp và hình thức học một cách hợp lý.

Đánh giá là một khâu một công cụ quan trọng trong quá trình giáo dục; có chức năng, khả năng điều chỉnh quá trình dạy và học, là động lực để mới phương pháp dạy học, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo con người theo mục tiêu giáo dục.

Đổi mới phương pháp dạy học là điều kiện quan trọng nhất để đổi mới kết quả dạy học: đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tạo niềm tin, năng lực tự học cho sinh viên thì đánh giá phải đổi mới theo hướng phát triển mọi năng lực sinh viên.

Đánh giá là một quá trình, theo một quá trình, đánh giá từng nội dung, từng bài học, từng hoạt động giáo dục, từng môn học và đánh giá toàn diện theo mục tiêu.

Chúng ta đang hết sức quan tâm đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá. Có thể khẳng định: đổi mới phương pháp dạy học là điều kiện quan trọng nhất để đổi mới kiểm tra đánh giá và ngược lại. Đổi mới kiểm tra đánh giá để đổi mới phương pháp dạy học. Việc đổi mới đánh giá giờ học của giảng viên, đánh giá kết quả học tập của sinh viên trong những năm qua đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng chắc chắn còn phải kiểm nghiệm, rút kinh nghiệm và điều chỉnh cho phù hợp và thực sự đổi mới. Hình thức ra đề kiểm tra, thi cũng phải thực sự đổi mới, có kết hợp trắc nghiệm tự luận và trắc nghiệm khách quan; có yêu cầu cao hơn về khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành và đặc biệt quan tâm đến khả năng độc lập tư duy, sáng tạo của sinh viên, khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Chỉ đạo và thực hiện tốt đổi mới hình thức tổ chức và nội dung kiểm tra, thi sẽ tác động tích cực cho việc đổi mới phương pháp dạy học của giảng viên và cách học của sinh viên.

Trong quá trình thực hiện bản thân có nhiều thuận lợi như sử dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy: giảng viên trình bày bài giảng sinh động hơn dễ dàng cập nhật và thích nghi với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học hiện đại, các phương tiện sẽ hỗ trợ chuẩn hóa các bài giảng mẫu đặc biệt đối với những phần khó giảng những khái niệm phức tạp. Sinh viên không bị thụ động có nhiều thời gian nghe giảng để đào sâu suy nghĩ và điều quan trọng hơn là nhiều sinh viên được dự và nghe giảng bài của nhiều giảng viên giỏi. Sinh viên tiếp thu được phương pháp học mới, có tranh ảnh minh họa cho từng bài giảng.

Sử dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong học tập sinh viên có thể lấy thông tin từ nhiều nguồn phong phú khác nhau như sách, internet. Bên cạnh đó cũng có phương pháp dạy học số khó khăn vấp phải là: sinh viên của Khoa QTKD đa số ở nông thôn nên có thói quen thụ động, học thuộc lòng, chưa phát huy vai trò tích cực trong học tập.

Để đạt được thành tích cao thì đòi hỏi trong quá trình giảng dạy phải sử dụng công nghệ thông tin, ngoài đồ dùng dạy học mà trường trang bị giảng viên có thể làm đồ dùng dạy học cho mình theo từng nội dung bài học, có thể cho sinh viên đi tham quan thực tế nếu có điều kiện. Sử dụng phối hợp các phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá cũng phải sử dụng cả hai hình thức: trắc nghiệm khách quan và trắc nghiệm tự luận bởi vì mỗi hình thức đều có những ưu và hạn chế nhất định.

“ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP “DẠY HỌC DỰA TRÊN ĐẶT VÀ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ”

TÁC GIẢ: ThS. Lê Anh Linh

1. Đặt vấn đề

Trên thế giới hiện nay đang diễn ra những thay đổi sâu sắc trong cách tiếp cận giáo dục đại học. Triết lý giáo dục truyền thống đang đứng trước áp lực phải thay đổi. Có thể nói, hoạt động dạy học Đại học ở Việt Nam vẫn chủ yếu theo hướng truyền thụ một phía: thầy đọc (ghi, chiếu) trò chép, chưa phát huy được tính sáng tạo, chủ động của người học. Định hướng đổi mới phương pháp dạy và học đã được xác định trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa VII (1 - 1993), Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII (12 - 1996), được thể chế hóa trong Luật Giáo dục (12 - 1998), được cụ thể hóa trong các chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là chỉ thị số 15 (4 - 1999). Luật Giáo dục, điều 24.2, đã ghi: "Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh".

Có thể nói cốt lõi của đổi mới dạy và học là hướng tới hoạt động học tập chủ động, chống lại thói quen học tập thụ động. Ở trường Đại học Phan Thiết, mặc dù các giảng viên đã rất cố gắng áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy mới, tiên tiến, tuy nhiên việc đổi mới phương pháp giảng dạy chưa được diễn ra đồng đều, rộng khắp ở tất cả các ngành học. Trong một xã hội đang phát triển nhanh theo cơ chế thị trường, cạnh tranh gay gắt thì phát hiện sớm và giải quyết hợp lý những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn là một năng lực đảm bảo sự thành công trong cuộc sống, đặc biệt trong kinh doanh. Vì vậy, tập dượt cho học sinh biết phát hiện, đặt ra và giải quyết những vấn đề gặp phải trong học tập, trong cuộc sống của cá nhân, gia đình và cộng đồng không chỉ có ý nghĩa ở tầm phương pháp dạy học mà phải được đặt như một mục tiêu giáo dục và đào tạo. Bởi vậy, một phương pháp giảng dạy hiệu quả phải là phương pháp mà ở đó người học được chủ động tìm hiểu tài liệu, thảo luận, nêu ý kiến, phân tích, tổng hợp vấn đề được học. Người dạy chỉ đóng vai trò là người hướng dẫn, định hướng, trang bị những kiến thức cơ bản của vấn đề được học, và là “trọng tài” khi người học thảo luận, phản biện ý kiến của nhau. Với những yêu cầu đó, phương

pháp “*Dạy học dựa trên đặt và giải quyết vấn đề*” là một phương pháp đáp ứng tốt những yêu cầu đó.

2. Những đặc điểm của phương pháp Dạy học dựa trên đặt và giải quyết vấn đề (DHDTĐVGQVĐ).

2.1. Vấn đề là bối cảnh trung tâm của hoạt động dạy và học.

Có thể nói rằng phương pháp DHDTĐVGQVĐ đảo lộn thứ tự của hoạt động dạy học nếu so với các phương pháp truyền thống ở đó thông tin được giáo viên (GV) trình bày từ thấp đến cao theo một trình tự nhất định, và học viên (HV) sẽ chỉ được tiếp cận với một vấn đề cần được lý giải (nếu có) một khi họ đã được trang bị đầy đủ những kiến thức cần thiết. Trong phương pháp DHDTĐVGQVĐ, HV được tiếp cận với *vấn đề* ngay ở giai đoạn đầu của một đơn vị bài giảng. *Vấn đề* có thể là một hiện tượng của tự nhiên hoặc là một sự kiện/tình huống đã, đang hoặc có thể sẽ diễn ra trong thực tế và chứa đựng những điều cần được lý giải.

2.2. HV tự tìm tòi để xác định những nguồn thông tin giúp giải quyết vấn đề.

Trên cơ sở vấn đề được nêu ra, chính HV phải chủ động tìm kiếm thông tin thích hợp để giải quyết vấn đề. Thông tin có thể ở nhiều dạng và từ nhiều nguồn khác nhau (sách, báo, phim, ảnh, từ internet...). Nói cách khác, chính người học phải tự trang bị cho mình phần “lý thuyết” nhằm có đủ kiến thức để tiếp cận và giải quyết vấn đề.

2.3. Thảo luận nhóm là hoạt động cốt lõi.

Mặc dù phương pháp có thể được áp dụng cho riêng từng HV, trong đa số các ứng dụng người ta thường kết hợp với hoạt động nhóm. Thông qua thảo luận ở nhóm nhỏ, HV chia sẻ nguồn thông tin và cùng nhau hình thành các giả thuyết giúp giải quyết vấn đề, kiểm tra giả thuyết và đi đến kết luận. Nhờ hoạt động nhóm, HV được rèn luyện thêm các kỹ năng cần thiết khác ngoài mục đích lĩnh hội kiến thức.

2.4. Vai trò của GV mang tính hỗ trợ.

GV đóng vai trò định hướng (chỉ ra những điều cần được lý giải của vấn đề), trợ giúp (chỉ ra nguồn thông tin, giải đáp thắc mắc,...), đánh giá (kiểm tra các giả thuyết và kết luận của HV), hệ thống hóa kiến thức, khái quát hóa các kết luận.

3. Tiến trình dạy học theo phương pháp giảng dạy dựa trên đặt và giải quyết vấn đề.

Trình tự tổ chức giảng dạy theo phương pháp DHDĐTĐVGQVĐ có thể được khái quát qua các bước sau:

- *GV xây dựng vấn đề, các câu hỏi chính cần nghiên cứu, các nguồn tài liệu tham khảo*
- *Tổ chức lớp học để nghiên cứu vấn đề: chia nhóm, giao vấn đề, thống nhất các qui định về thời gian, phân công, trình bày, đánh giá,...*
- *Các nhóm tổ chức nghiên cứu, thảo luận nhằm trả lời các câu hỏi của vấn đề*
- *Tổ chức báo cáo và đánh giá: các nhóm trình bày kết quả nghiên cứu, GV tổ chức đánh giá*

Việc cụ thể hóa các bước nói trên phụ thuộc rất lớn vào năng lực, tính tích cực của HV (và đôi khi của cả GV) và các điều kiện học tập, giảng dạy hiện hữu (tài liệu, trang thiết bị, nơi thảo luận, trợ giảng,...).

4. Ưu, nhược điểm của phương pháp giảng dạy dựa trên đặt và giải quyết vấn đề

4.1. Ưu điểm:

4.1.1. Phát huy tính tích cực, chủ động trong học tập.

Vì phương pháp DHDĐTĐVGQVĐ dựa trên cơ sở tâm lý kích thích hoạt động nhận thức bởi sự tò mò và ham hiểu biết cho nên thái độ học tập của HV mang nhiều yếu tố tích cực. Năng lực tư duy của HV một khi được khơi dậy sẽ giúp họ cảm thấy thích thú và trở nên tự giác hơn trên con đường tìm kiếm tri thức.

4.1.2. HV được rèn luyện các kỹ năng cần thiết.

Thông qua hoạt động tìm kiếm thông tin và lý giải vấn đề của cá nhân và tập thể, HV được rèn luyện thói quen/kỹ năng đọc tài liệu, phương pháp tư duy khoa học, tranh luận khoa học, làm việc tập thể... Đây là những kỹ năng rất quan trọng cho HV đối với công việc sau này của họ.

4.1.3. HV được sớm tiếp cận những vấn đề thực tiễn.

Giáo dục đại học thường bị phê phán là xa rời thực tiễn. Phương pháp này có thể giúp HV tiếp cận sớm với những vấn đề đang diễn ra trong thực tế có liên quan chặt chẽ với chuyên ngành đang học; đồng thời họ cũng được trang bị những kiến thức, kỹ năng để giải quyết những vấn đề đó.

4.1.4. Bài học được tiếp thu vừa rộng vừa sâu, được lưu giữ lâu trong trí nhớ HV.

Do được chủ động tìm kiếm kiến thức và vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề, HV có thể nắm bắt bài học một cách sâu sắc và vì vậy họ nhớ bài rất lâu so với trường hợp tiếp nhận thông tin một cách thụ động thông qua nghe giảng thuần túy.

4.1.5. Đòi hỏi GV không ngừng vươn lên

Việc điều chỉnh vai trò của GV từ vị trí trung tâm sang hỗ trợ cho hoạt động học tập đòi hỏi nhiều nỗ lực từ phía GV. Đồng thời theo phương pháp này, GV cần tìm tòi, xây dựng những vấn đề vừa lý thú vừa phù hợp với môn học và thời gian cho phép; biết cách xử lý khéo léo những tình huống diễn ra trong thảo luận. Có thể nói rằng phương pháp DHTĐVGQVĐ tạo môi trường giúp GV không ngừng tự nâng cao trình độ và các kỹ năng sư phạm tích cực.

4.2. Nhược điểm:

4.2.1. Khó vận dụng ở những môn học có tính trừu tượng cao.

Phương pháp này không cho kết quả như nhau đối với tất cả các môn học, mặc dù nó có thể được áp dụng một cách rộng rãi. Thực tế cho thấy những môn học gắn bó càng nhiều với thực tiễn thì càng dễ xây dựng vấn đề, và vì vậy khả năng ứng dụng của phương pháp càng cao.

4.2.2. Khó vận dụng cho lớp đông.

Lớp càng đông thì càng có nhiều nhóm nhỏ vì vậy việc tổ chức, quản lý sẽ càng phức tạp. Một GV rất khó theo dõi và hướng dẫn thảo luận cho cả chục nhóm HV. Trong trường hợp này, vai trò trợ giảng sẽ rất cần thiết.

5. Kết luận

Phương pháp giảng dạy dựa trên đặt và giải quyết vấn đề là một phương pháp giảng dạy hiện đại, có hiệu quả cao. Để phương pháp thực sự có hiệu quả thì đội ngũ GV phải không ngừng nâng cao kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn. Cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ giảng dạy phải đầy đủ và hiện đại. Nguồn tài liệu tham khảo phong phú, tổ chức thực hiện hợp lý. Ngoài phương pháp giảng dạy dựa trên đặt và giải quyết vấn đề, còn rất nhiều phương pháp giảng dạy hiệu quả khác như: phương pháp nghiên cứu trường hợp, phương pháp thông qua làm đồ án, phương pháp dựa trên kết quả thí nghiệm trực quan, phương

pháp hoạt động nhóm, phương pháp vấn đáp...Để có kết quả giảng dạy, học tập tốt nhất, nên kết hợp nhiều phương pháp với nhau.